

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**    **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1135/BHXH-TĐKT

V/v hướng dẫn khen thưởng cá nhân  
có thành tích xuất sắc trong việc tố  
 cáo hành vi tham nhũng

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2015

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Thực hiện Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-TTCP-BNV ngày 16/3/2015 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ về Quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng. Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn khen thưởng thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng trong ngành Bảo hiểm xã hội, cụ thể như sau:

**1. Đối tượng được khen thưởng**

Chỉ khen thưởng cho cá nhân lập được thành tích, gồm:

- Cá nhân là công chức, viên chức và người lao động trong Ngành lập thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng;

- Cá nhân là công chức, viên chức và người lao động trong Ngành lập thành tích xuất sắc trong việc cộng tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để xử lý hành vi tham nhũng bị tố cáo, thu hồi tài sản tham nhũng;

- Cá nhân là người ngoài Ngành lập thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng của công chức, viên chức và người lao động trong Ngành hoặc lập thành tích xuất sắc trong việc cộng tác với các đơn vị trong Ngành để xử lý hành vi tham nhũng của công chức, viên chức và người lao động trong Ngành, có thành tích xuất sắc trong việc thu hồi tài sản tham nhũng của công chức, viên chức và người lao động trong Ngành.

**2. Nguyên tắc khen thưởng**

- Tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Luật thi đua, khen thưởng, Điều 67 Luật phòng, chống tham nhũng, Điều 45 Luật tố cáo và các văn bản quy định chi tiết thi hành;

- Khen thưởng tương xứng với thành tích đạt được, thù tục khen thưởng phù hợp nhằm tích cực động viên, khuyến khích cá nhân lập thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng cho Nhà nước;

- Thực hiện công khai việc trao tặng khen thưởng, trừ trường hợp có liên quan đến bí mật Nhà nước hoặc cá nhân được khen thưởng đề nghị không công khai;

- Không khen thưởng đối với cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật đến mức phải xem xét trách nhiệm hình sự hoặc khi thành tích xuất sắc đã được xác định là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm khi xử lý hành vi vi phạm pháp luật.

### 3. Hình thức khen thưởng

- Huân chương Dũng cảm;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

### 4. Tiêu chuẩn khen thưởng

- Tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương Dũng cảm, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam đối với người có thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng được thực hiện theo tiêu chuẩn khen thưởng người tố cáo quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều 21 Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tố cáo.

### 5. Mức thưởng

5.1. Mức thưởng đối với cá nhân được khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 72, Điều 75 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

5.2. Ngoài mức thưởng quy định tại phần 5.1 nêu trên, cá nhân được khen thưởng còn được thưởng từ Quỹ Khen thưởng về phòng, chống tham nhũng do Thanh tra Chính phủ quản lý với mức thưởng như sau:

- a) Huân chương Dũng cảm: 60 lần mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là mức lương cơ sở);
- b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 40 lần mức lương cơ sở;
- c) Bằng khen của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam: 20 lần mức lương cơ sở;
- d) Trong trường hợp giúp thu hồi được số tiền, tài sản do tham nhũng có giá trị trên 600 lần mức lương cơ sở thì được xét thưởng vượt mức quy định tại điểm a, b, c phần 5.2 trên, nhưng không vượt quá 10% số tiền, giá trị tài sản đã thu hồi được và không vượt quá 3.000 lần mức lương cơ sở.

### 6. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng

6.1. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng thực hiện theo quy định về hồ sơ, thủ tục đơn giản tại các khoản 1, 2 Điều 61 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ và Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

6.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với Huân chương Dũng cảm, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được lập thành 03 bộ (bản chính). Mỗi bộ gồm có các tài liệu sau:

a) Tờ trình của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

b) Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng do đơn vị quản lý trực tiếp người có thành tích hoặc cơ quan giải quyết tố cáo, thu hồi tài sản lập, hoặc do cá nhân có thành tích tự viết, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng;

6.3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với Bằng khen của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo thủ tục đơn giản được lập 01 bộ (bản chính), gồm có các tài liệu sau:

a) Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị trình Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

b) Báo cáo tóm tắt thành tích do đơn vị trình khen thưởng, hoặc cơ quan giải quyết tố cáo, thu hồi tài sản hoặc cá nhân có thành tích tự viết, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng;

6.4. Người có thẩm quyền giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đã trực tiếp thu hồi tài sản tham nhũng có trách nhiệm xem xét, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ngay sau khi cá nhân có đủ tiêu chuẩn khen.

6.5. Cá nhân quy định tại điểm 1 công văn này, có quyền chủ động lập báo cáo thành tích gửi đến cơ quan thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam để đề nghị việc khen thưởng đối với mình. Trường hợp người có thành tích đã chết thì gia đình hoặc cơ quan, tổ chức, người đại diện hợp pháp của người có thành tích có quyền đề nghị cơ quan thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam xem xét việc khen thưởng đối với người đó. Bảo hiểm xã hội các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi nhận được đề nghị khen thưởng, có trách nhiệm xem xét việc khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng. Trường hợp không đủ tiêu chuẩn khen thưởng thì phải thông báo bằng văn bản cho cá nhân, tổ chức đã đề nghị khen thưởng biết và nêu rõ lý do không khen thưởng.

6.6. Hồ sơ đề nghị Thanh tra Chính phủ chi thưởng theo quy định tại phần 5.2 do Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã khen thưởng hoặc đã trình khen thưởng lập, bao gồm:

a) Văn bản đề nghị chi thưởng (bản chính).

Trong trường hợp đề nghị áp dụng mức thưởng theo quy định tại điểm d phần 5.2 công văn này, thì trong văn bản phải xác nhận cụ thể số tiền, giá trị tài sản đã thu hồi được cho Nhà nước do thành tích của cá nhân được khen thưởng; sao gửi kèm theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước hoặc các tài liệu, chứng

từ hợp pháp khác có xác định cụ thể số tiền, giá trị tài sản đã thực thu cho ngân sách nhà nước.

b) Quyết định khen thưởng (bản sao) và hồ sơ xét khen thưởng (bản sao).

### 7. Tổ chức thực hiện

a) Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; phò biển, quán triệt nội dung Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-TTCP-BNV và Hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam đến các tổ chức, đoàn thể, tập thể, công chức viên chức và người lao động trong đơn vị.

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng được lập theo quy định và gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

b) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm theo dõi tổ chức thực hiện; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng kịp thời.

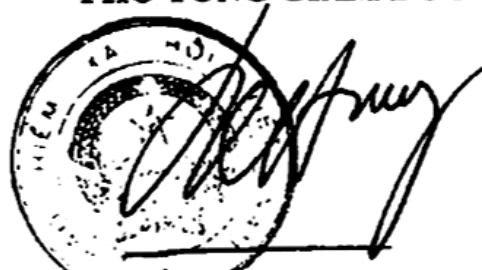
c) Hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng được thực hiện theo quy định tại Điều 80, 81 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TĐKT(2b).

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đình Khương**